

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày: 24-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Ngư.

2. Ông Hoàng Văn Khởi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Miên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/HSST ngày 22 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HOÀNG VĂN L.** Tên gọi khác: Không; sinh ngày 12 tháng 4 năm 1966 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên; giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Đăng ký HKTT tại xóm M, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Văn M (sinh năm 1914, đã chết) và bà Lục Thị Q (sinh năm 1916, đã chết). Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ 06. Vợ: Vi Thị H (sinh năm 1967). Có 02 con: Con lớn sinh năm 1990; con nhỏ sinh năm 1993 (đã chết). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2020, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Bạch Ngọc T, sinh năm 1958. Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 02/11/2020, tại tổ dân phố Thái An, thị trấn Đu, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Công an huyện Phú Lương phối hợp với Công an thị trấn Đu phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói chất bột màu trắng nghi là ma túy loại Heroine, niêm phong trong phong bì ký hiệu L. L khai là chất ma túy loại Heroine tàng trữ để sử dụng. Cùng ngày, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, đã tiến hành mở niêm phong phong bì ký hiệu L thu giữ của Hoàng Văn L, cân xác định trọng lượng là 0,149 gam và niêm phong lại trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 1370/KL-KTHS ngày 10/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,149 gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Hoàng Văn L khai: Ngày 02/11/2020, L một mình đi bộ từ nhà xuống khu vực tổ dân phố Thái An, thuộc thị trấn Đu, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Tại đây, L đã mua ma túy của một người nam giới khoảng 40 tuổi, không rõ tên và địa chỉ 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng. Sau đó, L cất gói ma túy vào túi áo đang mặc trên người và đi về nhà thì bị Công an huyện Phú Lương phối hợp với Công an thị trấn Đu phát hiện bắt quả tang.

Cáo trạng số 05/CT-VKSPL ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, xác định tàng trữ 0,149 gam ma túy loại Heroine trong người với mục đích để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không còn mục đích nào khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”:

- Căn cứ điều luật và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về vật chứng, đề nghị xử lý theo pháp luật.

- Về án phí và quyền kháng cáo, bị cáo phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, xác định việc khởi tố, truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng, các cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Việc ban hành các quyết định tố tụng đúng quy định của pháp luật. Bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã xác định: Hồi 13 giờ ngày 02/11/2020, tại tổ dân phố Thái An, thị trấn Đu, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,149 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương lập; Kết luận giám định số 1370/KL-KTHS ngày 10/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên.

Hành vi tàng trữ 0,149 gam Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Điều luật quy định:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3] Hành vi của bị cáo Hoàng Văn L là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt cho đời sống kinh tế cũng như đạo đức xã hội, là nguồn gốc nảy sinh

những loại tội phạm khác. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy và hậu quả của việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 BLHS quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng.....*”. Xét thấy bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, bị cáo đang bị tạm giam nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, bộ đội ở đảo Trường Sa, Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 0,129 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1;

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 01 (một) vỏ bì niêm phong ký hiệu L và giấy gói.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hoàng Văn L, do L khai không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

[7] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương là có căn cứ chấp nhận.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; các điều 106, 292, 299, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2020. Quyết định tạm giam bị cáo thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 0,129 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1;

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 01 (một) vỏ bì niêm phong ký hiệu L và giấy gói.

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương ngày 26 tháng 01 năm 2021.

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- CQCSĐT Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Khánh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Ngr – Hoàng Văn Khởi

Lê Hồng Khánh